

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày: 02- 01- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trang Thị Cẩm Nhuận

Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Sơn Thị Hoa Lan -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Cao Trung Tín - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/TLST-HS, ngày 27 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Danh Thái Ng, sinh ngày 01/01/1983; tại huyện Vĩnh Ch, tỉnh Sóc tr; Nơi cư trú: ấp Sóc C, xã Hùng H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh Sóc A, sinh năm 1960 (Còn sống) và bà Thạch Thị Nh, sinh năm 1962 (Còn sống); Anh chị em ruột không có ; Vợ: Chị Kim Thị Sa M, sinh năm 1984; Con: có 02 người (lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009); Tiền sự: có 01 tiền sự ngày 07/7/2021 bị Công an xã Hùng Hòa ra quyết định xử vi phạm hành chính về tội trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000 đồng chưa đóng phạt Tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22 tháng 9 năm 2023 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

1. Ông Kim D, sinh năm 1941 (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt);
 2. Bà Trần Thị Ch, sinh năm 1949 (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt);
- Cùng nơi cư trú: ấp Sóc C, xã Hùng H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh.

Người làm chứng:

1. Ông Huỳnh M, sinh năm 1972 (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt);
2. Anh Thạch Chí Kh, sinh năm 1992 (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp Sóc C, xã Hùng H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh.

Người phiên dịch: Ông Thạch Thia Ri - Cán bộ hưu trí; Địa chỉ: ấp Cây Hẹ, xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 19/6/2023 bị cáo Danh Thái Ng lấy 01 cái bao màu trắng và 01 đoạn tre khô dài 3,55m đi từ nhà ra vườn dừa thuộc ấp Sóc Cầu, xã Hùng Hoà, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh của ông Kim D và bà Trần Thị Ch để hái trộm dừa. Khi bị cáo Ng đi đến vườn dừa của ông D và bà Chức quan sát không thấy người quản lý, trông coi, lúc này bị cáo Ng đi lại gần các cây dừa dùng tay xoay và giật cuống được 08 (tám) trái dừa khô rồi bỏ vào bao và cầm đoạn tre khô đi về nhà. Khi bị cáo Ng đi ra tới bờ kinh thì bị anh Huỳnh M là con rể của ông D phát hiện, lúc này anh Minh đòi kiểm tra bao dừa thì bị cáo không cho và giữa bị cáo và anh Minh xảy ra xô xát. Sau đó bị cáo Ng bỏ chạy để lại bao dừa cùng đoạn tre khô.

Sau đó anh Minh vác bao dừa cùng đoạn tre khô về và kể lại cho ông D nghe. Lúc này ông D mở bao dừa kiểm tra thì phát hiện bên trong có 08 (tám) trái dừa khô, ngay sau đó ông D kêu con rể tên Thạch Chí Kh ra vườn dừa kiểm tra thì phát hiện trên nhiều cây dừa mất nhiều trái có dấu hiệu dùng tay xoay và giật cuống. Sau đó ông Kim D đến Công an xã Hùng Hoà trình báo sự việc.

Sau khi tiếp nhận tin tố giác, cơ quan Công an tiến hành xác minh, mời bị cáo Danh Thái Ng làm việc. Qua làm việc, bị cáo Ng thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Tại bản kết luận số 14 ngày 06/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiểu Cần, kết luận:

- Giá trị 01(một) trái dừa khô theo giá thị trường tại thời điểm ngày 19/6/2023 có giá 4.500 đồng/trái.

Thành tiền: 08 trái x 4.500 đồng/trái bằng 36.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại thành tiền là 36.000 đồng .

Với giá trị tài sản bị thiệt hại là 36.000 đồng, không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội Trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, vào ngày 07/7/2021 bị cáo bị Công an xã Hùng Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với mức phạt tiền 1.500.000 đồng chưa đóng phạt, bị cáo chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà tiếp tục vi phạm. Do đó, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo vào ngày 19/6/2023 đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Ông Kim D giao nộp 01 bao dừa có 08 trái dừa khô; 01 đoạn tre khô dài 3,55m và 01 cái bao màu trắng.

Tại Cáo trạng số: 44/CT-VKSTC-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo Danh Thái Ng về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận đúng như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố. Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi phân tích hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xử lý về vụ án như sau:

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 50, 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Danh Thái Ng từ 03 (ba) tháng đến 05 (năm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính kể từ ngày đi chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh bị cáo Danh Thái Ng khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 đoạn tre khô dài 3,55m và 01 cái bao màu trắng không còn giá trị sử dụng .

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Kim D và bà Trần Thị Ch đã nhận lại tài sản bị mất trộm không yêu cầu bồi thường về tài sản bị mất trộm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Danh Thái Ng phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Người bị hại ông Kim D và bà Trần Thị Ch có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời trong đơn có nêu rõ về trách nhiệm dân sự do đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự yêu cầu Hội đồng xét xử xử bị cáo theo qui định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại ông Kim D và bà Trần Thị Ch người làm chứng ông Huỳnh M, anh Thạch Chí Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, đồng thời ông Kim D và bà Trần

Thị Ch, ông Huỳnh M, anh Thạch Chí Kh có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người trên theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là đúng với các lời khai trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, Biên bản định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 19/06/2023 bị cáo Danh Thái Ng đã lén lút trộm 08 trái khô của ông Kim D và bà Trần Thị Ch tại ấp Sóc Dừa xã Hùng Hòa, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Giá trị tài sản thiệt hại bằng 36.000 đồng.

Do số tiền trộm cắp tài sản bằng 36.000 đồng không đủ định lượng để xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Danh Thái Ng về tội Trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, vào ngày 07/07/2021 bị cáo bị Công an xã Hùng Hòa xử phạt với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản đến nay chưa nộp phạt mà bị cáo lại tiếp tục vi phạm nên đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung 2017. Do đó, Cáo trạng số : 44/CT-VKSTC-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án về tội Trộm cắp tài sản là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, lẽ ra bị cáo phải nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo lao vào con đường phạm tội. Hiện nay, địa bàn huyện Tiểu Cần tình hình trộm cắp tài sản có chiều hướng ngày một gia tăng về số lượng và có tính chất rất phức tạp. Để ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xét thấy cần thiết phải tuyên cho bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm mới phát sinh.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, bị cáo phạm tội gây ra hậu quả không lớn và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn tre khô dài 3,55m và 01 cái bao màu trắng không còn giá trị sử dụng.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Kim D và bà Trần Thị Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường về tài sản bị mất trộm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Danh Thái Ng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, 50, 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Danh Thái Ng 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bị bắt chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh bị cáo Danh Thái Ng khó khăn nên không áp dụng.

2. Về vật chứng vụ án: áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 đoạn tre khô dài 3, 55m và 01 cái bao màu trắng không còn giá trị sử dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Kim D và bà Trần Thị Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường về tài sản bị mất trộm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Danh Thái Ng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tiểu Cần;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- UBND xã Hùng Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ngọc Ngoan